TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TUY PHƯỚC,** **TỈNH BÌNH ĐỊNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 17/2023/HS-ST
Ngày 21-3-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUY PHƯỚC, TỈNH BÌNH ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Lệ Quyên.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Đức Dũng.

2. Ông Tạ Xuân Chiến.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Mai, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa: Ông Trần Điện Ảnh - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 3 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 08/2023/TLST-HS, ngày 06 tháng 02 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 55/2023/QĐXXST- HS ngày 01 tháng 3 năm 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Hữu T, sinh năm 1991 tại huyện T, tỉnh Bình Định; nơi cư trú: Thôn A, xã P, huyện T, tỉnh Bình Định; nghề nghiệp: Thợ cơ khí; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Hữu P (chết) và bà Bùi Thị H; có vợ nhưng đã ly hôn và 02 con; tiền án; tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giam từ ngày 14 tháng 6 năm 2022 cho đến nay; có mặt.

Người làm chứng:

01. NLC1, sinh năm 1995; vắng mặt.

02. NLC2, sinh năm 1991; vắng mặt.

03. NLC3, sinh năm 1990; vắng mặt.

04. NLC4, sinh năm 1994; vắng mặt.

05. NLC5, sinh năm 1976; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lúc 16 giờ 15 phút ngày 14/6/2022, Công an huyện Tuy Phước phối hợp Công an xã Phước Hưng tiến hành kiểm tra tại tầng hầm để xe của khách sạn G thuộc thôn Q, xã P, huyện T, tỉnh Bình Định phát hiện Nguyễn Hữu T có biểu hiện nghi vấn. Qua kiểm tra Công an phát hiện trong túi quần của T có 02 gói ni lông có kích thước (2x2,5) cm và (4x5) cm bên trong các gói ni lông chứa các hạt tinh thể nghi là chất ma túy. Tổ công tác tiếp tục kiểm tra tại phòng 101 của khách sạn G, lúc này bạn gái của T ở cùng phòng là NLC1 vứt 01 túi nhựa màu hồng qua cửa thông gió phòng vệ sinh ra bên ngoài phòng bếp, bên trong túi nhựa màu hồng có chứa: 01 gói ni lông kích thước (3,5x3,0) cm đựng hạt tinh thể nghi là chất ma túy, 01 cân tiểu ly vỏ màu đen có chữ QC.PASS, 01 đoạn ống hút nhựa màu trắng dài 8cm đã cắt nhọn một đầu, 19 gói ni lông kích thước (1x3) cm, 02 cây kéo bằng kim loại dài 10,5 cm và 16 cm, 07 tấm nhựa mỗi tấm có kích thước (30x20) cm. Tổ công tác tiến hành tạm giữ, niêm phong toàn bộ tang vật nói trên và lập biên bản phạm tội quả tang đối với Nguyễn Hữu T.

Ngày 17/6/2022, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Định kết luận:

- Các hạt tinh thể đựng bên trong 01 gói ni lông kích thước (2x2,5) cm gửi giám định là ma tuý, có khối lượng 0,4849gam loại Methamphetamine.

- Các hạt tinh thể đựng bên trong 01 gói ni lông kích thước (4x5) cm gửi giám định là ma tuý, có khối lượng 1,6509gam loại Methamphetamine.

- Các hạt tinh thể đựng bên trong 01 gói ni lông kích thước (3x3,5) cm gửi giám định là ma tuý, có khối lượng 0,1616gam loại Methamphetamine.

Quá trình điều tra xác định được: Để có tiền tiêu xài và sử dụng ma tuý, khoảng giữa tháng 5/2022, T mua cân tiểu ly, kéo bằng kim loại, các tấm nhựa cắt nhỏ làm thành các gói nhựa để chia nhỏ ma tuý rồi bán kiếm lời. Về nguồn gốc ma tuý, ngày 11/6/2022 T mua của thanh niên không rõ lai lịch tên H ở thành phố Q với giá 2.500.000 đồng rồi về chia thành 03 gói để sử dụng và mua bán, trong đó 02 gói ma tuý bị thu giữ có khối lượng 0,4849gam và 1,6509gam loại Methamphetamine thu trong người T, T chuẩn bị bán cho NLC4 nhưng chưa bán thì bị phát hiện, còn 01 gói ma tuý có khối lượng 0,1616gam loại Methamphetamine do NLC1 vứt bỏ là của T cất giấu tại phòng 101 khách sạn G để T và NLC1 sử dụng.

Ngoài ra, T còn mua ma tuý của H và 02 lần bán ma tuý, cụ thể:

Lần 1: Ngày 26/5/2022, T bán 01 gói ma tuý loại Methamphetamine với giá 300.000 đồng cho NLC2 tại đường H, thị xã A, tỉnh Bình Định, thu lợi bất chính 50.000 đồng.

Lần 2: Khoảng 01 ngày giữa tháng 6/2022 (trước ngày bị bắt quả tang) tại khách sạn G, T dùng 01 gói ma tuý đá với giá khoảng 300.000 đồng để trao đổi tiền mua cơm, nước, thuốc lá với NLC2.

Trong quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tuy

Phước tạm giữ: 01 bì thư dán kín niêm phong, trên vỏ bì thư có chữ ký của Lê Tuấn T, Nguyễn Thành T, Nguyễn Thành T1 và hình dấu tròn của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Định (bên trong đựng vỏ, bao bì đựng mẫu vật còn lại sau giám định; 0,3901gam mẫu A01; 1,47655gam mẫu A02 và 0,0805 gam mẫu A03 còn lại sau giám định); 01 túi nhựa màu hồng bên trong có 01 đoạn ống hút nhựa màu trắng cắt nhọn một đầu; 19 gói ni lông đều có kích thước (1x3)cm; 01 cân tiểu ly vỏ màu đen có chữ QC.PASS; 01 cây kéo bằng kim loại dài 16cm; 01 cây kéo bằng kim loại dài 10,5cm; 01 quẹt gas vỏ màu xanh, có chữ Vạn Xuân; 07 tấm nhựa kích thước (30x20)cm; 01 điện thoại di động hiệu Redmi C11, vỏ màu xám; 01 điện thoại di động hiệu Vsmart Bee3, vỏ màu tím; 01 điện thoại di động loại phím bấm, vỏ có chữ ACE, màu xanh; số tiền 1.900.000 đồng.

Tại Cáo trạng số 16/CT-VKS-TP ngày 06 tháng 02 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phước truy tố bị cáo Nguyễn Hữu T về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự và tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý", quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát phân tích lời khai nhận tội của bị cáo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của người làm chứng và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở xác định bị cáo Nguyễn Hữu T đã phạm tội như Cáo trạng đã truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các điều khoản để quyết định hình phạt đối với bị cáo, cụ thể:

Đề nghị áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu T từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù về tội mua bán trái phép chất ma túy.

Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu T từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

Áp dụng Điều 55 Bộ luật hình sự tổng hợp hình phạt 02 tội.

Đề nghị áp dụng Điều 46, Điều 47 của Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy 01 bì thư dán kín niêm phong, trên vỏ bì thư có chữ ký của Lê Tuấn T, Nguyễn Thành T, Nguyễn Thành T1 và hình dấu tròn của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Định (bên trong đựng vỏ, bao bì đựng mẫu vật còn lại sau giám định; 0,3901gam mẫu A01; 1,47655gam mẫu A02 và 0,0805 gam mẫu A03 còn lại sau giám định); 01 túi nhựa màu hồng bên trong có 01 đoạn ống hút nhựa màu trắng cắt nhọn một đầu; 19 gói ni lông đều có kích thước (1x3)cm; 01 cân tiểu ly vỏ màu đen có chữ QC.PASS; 01 cây kéo bằng kim loại dài 16cm; 01 cây kéo bằng kim loại dài 10,5cm; 01 quẹt gas vỏ màu xanh, có chữ Vạn Xuân; 07 tấm nhựa kích thước (30x20)cm. Tịch thu sung công quỹ 01 điện thoại di động hiệu Redmi C11, vỏ màu xám; 01 điện thoại di động hiệu Vsmart Bee3, vỏ màu tím; 01 điện thoại di động loại phím bấm, vỏ có chữ ACE, màu xanh. Trả lại cho bị cáo 1.900.000 đồng. Truy thu số tiền thu lợi bất chính 50.000 đồng.

Quá trình điều tra truy tố và xét xử, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng đã truy tố. Trong lời nói sau cùng, bị cáo xin Tòa xem xét giảm nhẹ hình

phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tuy Phước, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phước và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục mà Bộ luật tố tụng hình sự quy định. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, phù hợp với các vật chứng vụ án được thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án do Cơ quan điều tra và Viện kiểm sát đã thu thập được nên có đầy đủ căn cứ xác định: Nguyễn Hữu T là thanh niên có đầy đủ sức khoẻ để nhận thức và điều khiển hành vi, đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự nhưng T có hành vi cất giấu 2,1358 gam ma tuý loại Methamphetamine để bán cho NLC4 và 02 lần bán ma tuý cho NLC2, thu lợi bất chính 50.000 đồng. Ngoài ra, T còn cất giấu 0,1616 gam loại Methamphetamine tại phòng 101 khách sạn G thuộc thôn Q, xã P, huyện T, tỉnh Bình Định để sử dụng. Hành vi của bị cáo xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về ma túy. Hành vi này của T đã phạm vào tội "Mua bán trái phép chất ma túy", với tình tiết "Phạm tội 02 lần trở lên", quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự và tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý", với tình tiết Methamphetamine có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam", quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Do đó, Viện kiểm sát truy tố là đúng người đúng tội. .

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về ma túy mà còn xâm hại đến sức khoẻ và sự phát triển của con người, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự ở địa phương nên cần phải xử lý nghiêm, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo bị cáo cũng như răn đe chung cho những người khác. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử cân nhắc giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo do bị cáo có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

[5] Vật chứng trong vụ án: Trong vụ án, vật chứng gồm có 01 bì thư dán kín niêm phong, trên vỏ bì thư có chữ ký của Lê Tuấn T, Nguyễn Thành T, Nguyễn

Thành T1 và hình dấu tròn của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Định (bên trong đựng vỏ, bao bì đựng mẫu vật còn lại sau giám định; 0,3901gam mẫu A01; 1,47655gam mẫu A02 và 0,0805 gam mẫu A03 còn lại sau giám định); 01 túi nhựa màu hồng bên trong có 01 đoạn ống hút nhựa màu trắng cắt nhọn một đầu; 19 gói ni lông đều có kích thước (1x3)cm; 01 cân tiểu ly vỏ màu đen có chữ QC.PASS; 01 cây kéo bằng kim loại dài 16cm; 01 cây kéo bằng kim loại dài 10,5cm; 01 quẹt gas vỏ màu xanh, có chữ Vạn Xuân; 07 tấm nhựa kích thước (30x20)cm; 01 điện thoại di động hiệu Redmi C11, vỏ màu xám; 01 điện thoại di động hiệu Vsmart Bee3, vỏ màu tím; 01 điện thoại di động loại phím bấm, vỏ có chữ ACE, màu xanh; Số tiền 1.900.000 đồng đang được bảo quản tại Kho bạc nhà nước huyện Tuy Phước. Căn cứ Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, xét thấy mẫu vật còn lại sau giám định là chất cấm lưu hành, cân tiểu ly, ống hút nhựa, kéo, quẹt gas, tấm nhựa không có giá trị lớn nên cần tịch thu tiêu hủy; điện thoại di động liên quan đến việc tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy nên cần tuyên tịch thu sung vào Ngân sách nhà nước. Riêng số tiền trên người bị cáo không liên quan đến tội phạm nên cần trả lại cho bị cáo.

[6] Về biện pháp tư pháp: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự: Buộc bị cáo T phải nộp lại số tiền thu lợi bất chính 50.000 đồng để sung vào ngân sách Nhà nước.

[7] Về án phí: Theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[8] Đối với thanh niên tên H không rõ nhân thân, lý lịch bán ma túy cho Nguyễn Hữu T, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tuy Phước đã tiến hành điều tra nhưng không xác định được nên không có căn cứ để xử lý.

[9] Đối với hành vi của Nguyễn Hữu T và NLC1 tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy và NLC1 vứt túi nhựa màu hồng có tang vật cùng ma túy, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tuy Phước đã tách hành vi thụ lý bằng 01 tin báo tội phạm khác để kiểm tra xác minh làm rõ. Khi nào có đủ căn cứ sẽ xử lý sau theo quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 251, điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm a khoản 1 Điều 46, Điều 47, Điều 55 của Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào Điều 106, Điều 136, Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/PL-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hữu T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" và tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

2. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu T 07 (bảy) năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu T 01 (một) năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

Tổng hợp hình phạt 02 tội buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung là 08 (tám) năm tù.

Thời gian chấp hành án tính từ ngày 14 tháng 6 năm 2022.

3. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu và tiêu hủy 01 bì thư dán kín niêm phong, trên vỏ bì thư có chữ ký của Lê Tuấn T, Nguyễn Thành T, Nguyễn Thành T1 và hình dấu tròn của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Định (bên trong đựng vỏ, bao bì đựng mẫu vật còn lại sau giám định; 0,3901gam mẫu A01; 1,47655gam mẫu A02 và 0,0805 gam mẫu A03 còn lại sau giám định); 01 túi nhựa màu hồng bên trong có 01 đoạn ống hút nhựa màu trắng cắt nhọn một đầu; 19 gói ni lông đều có kích thước (1x3)cm; 01 cây kéo bằng kim loại dài 16cm; 01 cây kéo bằng kim loại dài 10,5cm; 01 quẹt gas vỏ màu xanh, có chữ Vạn Xuân; 07 tấm nhựa kích thước (30x20)cm; 01 cân tiểu ly vỏ màu đen có chữ QC.PASS.

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Redmi C11, vỏ màu xám; 01 điện thoại di động hiệu Vsmart Bee3, vỏ màu tím; 01 điện thoại di động loại phím bấm, vỏ có chữ ACE, màu xanh;

Các vật chứng trên đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 08 tháng 02 năm 2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định và Chi cục thi hành án dân sự huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định.

Trả lại cho bị cáo số tiền 1.900.000 (một triệu chín trăm nghìn) đồng đang được bảo quản tại Kho bạc nhà nước huyện Tuy Phước theo Biên bản giao nhận tài sản ngày 13 tháng 01 năm 2023 giữa Kho bạc Nhà nước huyện Tuy Phước và Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tuy Phước.

4. Về biện pháp tư pháp: Buộc bị cáo T phải nộp lại số tiền thu lợi bất chính 50.000 (năm mươi nghìn) đồng để sung vào ngân sách Nhà nước.

5. Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Nguyễn Hữu T phải chịu số tiền 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung vào ngân sách Nhà nước.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND huyện Tuy Phước;
- VKSND tỉnh Bình Định;
- CQ CSĐT Công an H.Tuy Phước;
- CC THADS huyện Tuy Phước;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Lệ Quyên